

Số: 335/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 27 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

BAN HÀNH KẾ HOẠCH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT THUỘC TRÁCH NHIỆM CHỦ TRÌ CỦA BỘ TÀI CHÍNH PHỤC VỤ TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN ỨNG DỤNG DỮ LIỆU VỀ DÂN CƯ, ĐỊNH DANH VÀ XÁC THỰC ĐIỆN TỬ PHỤC VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2022-2025, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 14/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 2718/QĐ-BTC ngày 11 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Pháp chế;

Căn cứ Báo cáo số 334/BC-TCT ngày 19/10/2023 của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về kết quả rà soát văn bản QPPL phục vụ triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật thuộc trách nhiệm chủ trì của Bộ Tài chính phục vụ triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại Phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Bộ (để b/cáo);
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, PC (3 b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Lê Tấn Cận

PHỤ LỤC

**KẾ HOẠCH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT THUỘC TRÁCH NHIỆM CHỦ TRÌ CỦA BỘ TÀI CHÍNH
PHỤC VỤ TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN ỨNG DỤNG DỮ LIỆU VỀ DÂN CƯ, ĐỊNH DANH VÀ XÁC THỰC ĐIỆN TỬ PHỤC VỤ
CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2022-2025, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030**
(Kèm theo Quyết định số 335/QĐ-BTC ngày 27/02/2024 của Bộ Tài chính)

STT	Tên văn bản	Đơn vị chủ trì	Nội dung quy định cần xử lý	Phương án xử lý	Thời hạn hoàn thành	Ghi chú
I. VĂN BẢN DO BỘ TÀI CHÍNH CHỦ TRÌ SOẠN THẢO, TRÌNH CẤP CÓ THẨM QUYỀN BAN HÀNH						
1.	Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14	Tổng cục Thuế	Khoản 3 Điều 31 quy định về việc nộp bản sao giấy chứng minh nhân dân, bản sao thẻ căn cước công dân hoặc bản sao hộ chiếu	Đề xuất sửa đổi theo hướng không yêu cầu nộp các giấy tờ trên sau khi đã đăng ký và kích hoạt tài khoản định danh và xác thực điện tử trên ứng dụng VNEID.	Đăng ký Luật Quản lý thuế (sửa đổi) vào chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội vào thời điểm thích hợp.	
2.	Nghị định số 11/2020/NĐ-CP ngày 20/01/2020 của Chính phủ quy định về thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực KBNN	Kho bạc Nhà nước	Điểm b khoản 3, điểm a, b khoản 5 Điều 5 (Thủ tục hoàn trả các khoản thu NSNN qua KBNN) đang quy định yêu cầu nộp Chứng minh nhân dân, Căn cước công dân, chứng nhận của lực lượng vũ trang hoặc hộ chiếu khi đến KBNN để thực hiện thủ tục nhận tiền hoàn trả	Giữ nguyên điểm b, khoản 3 Điều 5 của Nghị định số 11/2020/NĐ-CP và bổ sung nội dung: “Trường hợp, công dân khi thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực KBNN có thể sử dụng tài khoản định danh điện tử mức độ 2 được tạo lập bởi hệ thống định danh và xác thực điện tử đối với chủ thể danh tính điện tử là công dân Việt Nam có giá trị tương đương như việc sử dụng thẻ Căn cước công dân trong thực hiện các giao dịch có yêu cầu xuất trình thẻ Căn cước công dân khi hệ thống thông tin Kho bạc đã kết nối với hệ thống định danh	Trình Chính phủ ban hành trong năm 2025.	

				và xác thực điện tử của Bộ Công an”.		
3.	Nghị định số 123/2020/NĐ-CP quy định về hóa đơn, chứng từ	Tổng cục Thuế	Điểm a, khoản 1 Điều 24 quy định: <i>"Người mua hóa đơn (người có tên trong đơn hoặc người được doanh nghiệp, tổ chức kinh doanh, chủ hộ kinh doanh, người được ủy quyền bằng giấy ủy quyền theo quy định của pháp luật) phải xuất trình giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân còn trong thời hạn sử dụng theo quy định của pháp luật "</i>	Bổ sung quy định về cung cấp thông tin số định danh cá nhân và thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.	Trình Chính phủ trong tháng 5/2024.	
4.	Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	Điều 5, 176, 177, 178, 182, 183, 193, 197, 207, 213, 214, 234, 258, 260, 261, 264 đang quy định yêu cầu nộp các giấy tờ cá nhân như: Bản sao Căn cước công dân, chứng minh nhân dân, Lý lịch tư pháp, bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ	Đề xuất sửa đổi theo hướng không yêu cầu nộp các loại giấy tờ nêu trên sau khi đăng ký và kích hoạt tài khoản định danh và xác thực điện tử trên ứng dụng VNEID. Xây dựng Nghị định sửa nhiều Nghị định trong lĩnh vực Chứng khoán.	Trình Chính phủ ban hành trong năm 2024.	
5.	Nghị định số 158/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ ban hành Nghị định về chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái sinh	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	Điểm d khoản 1 Điều 5 Yêu cầu về Hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh chứng khoán phái sinh như sau: d) Danh sách Giám đốc (Tổng Giám đốc), Phó Giám đốc (Phó Tổng Giám đốc) phụ trách nghiệp vụ và các nhân	Đề xuất sửa đổi theo hướng không yêu cầu nộp các loại giấy tờ nêu trên sau khi đã đăng ký và kích hoạt tài khoản định danh và xác thực điện tử trên ứng dụng VNEID. Xây dựng Nghị định sửa nhiều Nghị định trong lĩnh vực Chứng khoán.	Trình Chính phủ ban hành trong năm 2024.	

viên cho mỗi hoạt động kinh doanh chứng khoán phát sinh theo hướng dẫn tại Mẫu số 02 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này, kèm theo hồ sơ cá nhân của các cá nhân nêu trên. Hồ sơ cá nhân tối thiểu bao gồm: Chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu, chứng chỉ hành nghề kinh doanh chứng khoán, chứng chỉ chuyên môn về chứng khoán phát sinh và thị trường chứng khoán phát sinh, hợp đồng lao động.

II. VĂN BẢN DO BỘ TÀI CHÍNH BAN HÀNH THEO THẨM QUYỀN

1.	Thông tư số 297/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về cấp, quản lý và sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán	Cục Quản lý giám sát kế toán, kiểm toán	Phụ lục 01; Phụ lục 02; Phụ lục 06 ban hành ban hành kèm theo Thông tư Yêu cầu cung cấp thông tin về số CMTND, căn cước công dân	Đề xuất sửa đổi theo hướng không yêu cầu cung cấp thông tin nêu trên sau khi đã đăng ký và kích hoạt tài khoản định danh và xác thực điện tử trên ứng dụng VNEID.	Ban hành trong tháng 01/2024	
2.	Thông tư số 197/2015/TT-BTC ngày 03/12/2015 của Bộ Tài chính quy định về hành nghề chứng khoán	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	Điều 5, Điều 7, Điều 12 đang quy định yêu cầu nộp các giấy tờ cá nhân như bản sao chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu còn giá trị sử dụng	Đề xuất sửa đổi theo hướng không yêu cầu nộp các loại giấy tờ nêu trên sau khi đã đăng ký và kích hoạt tài khoản định danh và xác thực điện tử trên ứng dụng VNEID.	Ban hành trong Quý I/2025 (Sau khi Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP	

					quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán)	
3.	Thông tư số 33/2017/TT-BTC ngày 20/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ tiền mặt, quản lý giấy tờ có giá, tài sản quý trong hệ thống KBNN	Kho bạc Nhà nước	Khoản 4 Điều 19 quy định: “Khách hàng khi nhận tiền mặt phải xuất trình giấy chứng minh thư nhân dân hoặc căn cước công dân, ghi rõ họ tên và ký trên chứng từ, bảng kê chi tiền đồng thời kiểm đếm, xác nhận đã nhận đủ tiền trước khi rời khỏi quầy giao dịch của Kho bạc Nhà nước”.	Giữ nguyên nội dung theo quy định hiện hành và bổ sung nội dung: “Trường hợp, công dân khi thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực KBNN có thể sử dụng tài khoản định danh điện tử mức độ 2 được tạo lập bởi hệ thống định danh và xác thực điện tử đối với chủ thẻ danh tính điện tử là công dân Việt Nam có giá trị tương đương như việc sử dụng thẻ Căn cước công dân trong thực hiện các giao dịch có yêu cầu xuất trình thẻ Căn cước công dân khi hệ thống thông tin Kho bạc đã kết nối với hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an”.	Ban hành trong năm 2025	
4.	Thông tư số 13/2018/TT-BTC ngày 28/12/2018 của Bộ Tài chính quy định quản lý tiền mặt, giấy tờ có giá, tài sản quý tạm gửi, tạm giữ do KBNN nhận gửi và bảo quản	Kho bạc Nhà nước	Điểm a, khoản 1; điểm a, khoản 2 Điều 6 (Hồ sơ, trình tự KBNN nhận bảo quản); điểm d, khoản 1 Điều 7 (Hồ sơ, trình tự KBNN giao tài sản): Yêu cầu xuất trình Chứng minh nhân dân, Căn cước công dân khi đến KBNN làm thủ tục gửi và nhận tài sản	Giữ nguyên nội dung theo quy định hiện hành và bổ sung nội dung: “Trường hợp, công dân khi thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực KBNN có thể sử dụng tài khoản định danh điện tử mức độ 2 được tạo lập bởi hệ thống định danh và xác thực điện tử đối với chủ thẻ danh tính điện tử là công dân Việt Nam có giá trị tương đương như việc sử dụng thẻ Căn cước công dân trong thực hiện các giao dịch có yêu cầu xuất trình thẻ Căn cước công dân khi hệ thống thông tin Kho bạc đã kết nối với hệ thống định danh	Ban hành trong năm 2025	

				và xác thực điện tử của Bộ Công an”.		
5.	Thông tư số 136/2018/TT-BTC ngày 28/12/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều Thông tư số 13/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 quy định về quản lý thu, chi bằng tiền mặt qua hệ thống KBNN	Kho bạc Nhà nước	Khoản 4 Điều 1 Thông tư số 136/2018/TT-BTC sửa đổi điểm a, khoản 1 Điều 8 như sau: “Đơn vị sử dụng NSNN có trách nhiệm ghi đầy đủ, chính xác thông tin (họ tên; địa chỉ; số và ngày cấp chứng minh thư nhân dân hoặc giấy chứng nhận của lực lượng vũ trang hoặc thẻ căn cước hoặc hộ chiếu còn giá trị sử dụng) của người nhận tiền mặt (cán bộ, công chức của đơn vị) trên các chứng từ đề nghị thanh toán gửi KBNN...”. Và sửa đổi Điểm c Khoản 2 Điều 8 Thông tư số 13/2017/TT-BTC như sau: “Căn cứ chứng từ rút tiền mặt do KBNN chuyển đến và chứng minh nhân dân hoặc giấy chứng nhận của lực lượng vũ trang hoặc thẻ căn cước hoặc hộ chiếu còn giá trị sử dụng của người nhận tiền, ngân hàng thương mại nơi KBNN mở tài khoản làm thủ tục cấp tiền mặt cho đơn vị sử dụng NSNN (thông qua người nhận tiền của đơn vị); đồng thời, báo Nợ cho KBNN theo quy trình thanh toán song phương điện tử giữa KBNN	Giữ nguyên nội dung theo quy định hiện hành; và bổ sung nội dung: “Trường hợp, công dân khi thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực KBNN có thể sử dụng tài khoản định danh điện tử mức độ 2 được tạo lập bởi hệ thống định danh và xác thực điện tử đối với chủ thẻ danh tính điện tử là công dân Việt Nam có giá trị tương đương như việc sử dụng thẻ Căn cước công dân trong thực hiện các giao dịch có yêu cầu xuất trình thẻ Căn cước công dân khi hệ thống thông tin Kho bạc đã kết nối với hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an”.	Ban hành Thông tư thay thế ngay sau khi Nghị định thay thế Nghị định số 222/2013/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ về thanh toán bằng tiền mặt được Chính phủ ban hành.	

			và ngân hàng thương mại”.			
6.	Thông tư số 119/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định hoạt động đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	Điểm h khoản 3 Điều 6 Yêu cầu về hồ sơ đối với trường hợp chuyển quyền sở hữu phải được UBCKNN chấp thuận như sau: h) Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc các giấy tờ tương đương của các bên chuyển quyền sở hữu (nếu là tổ chức): <u>giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (nếu là cá nhân):</u>"	Đề xuất sửa đổi theo hướng không yêu cầu nộp các loại giấy tờ nêu trên sau khi đã đăng ký và kích hoạt tài khoản định danh và xác thực điện tử trên ứng dụng VNEID	Ban hành trong tháng 8/2024	
7.	Thông tư số 51/2021/TT-BTC ngày 30/6/2021 hướng dẫn nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trong hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	- Điểm b khoản 3 Điều 5 yêu cầu nộp bản sao hợp lệ chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn hiệu lực hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cá nhân được ủy quyền thực hiện nghĩa vụ báo cáo sở hữu, công bố thông tin trên thị trường chứng khoán của nhà đầu tư nước ngoài, nhóm nhà đầu tư nước ngoài có liên quan theo mẫu quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư. - Điểm c khoản 2 Điều 17: Yêu cầu về tài khoản lưu ký chứng khoán của khách hàng mở tại thành viên lưu ký: "<u>Số</u>	Đề xuất sửa đổi theo hướng không yêu cầu giấy tờ nêu trên sau khi đã đăng ký và kích hoạt tài khoản định danh và xác thực điện tử trên ứng dụng VNEID. Thông tư sửa các thông tư trong lĩnh vực chứng khoán.	Ban hành trong tháng 11/2024	

			<u>ngày cấp chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân đối với khách hàng cá nhân là người Việt Nam;</u>		
8.	Thông tư số 58/2021/TT-BTC ngày 12/07/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định 158/2020 về chứng khoán phái sinh	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	- Khoản 2 Mẫu số 01 Phụ lục về hợp đồng ủy thác bù trừ thanh toán 2. Các bên tham gia ký kết hợp đồng - Tên, địa chỉ, điện thoại, số giấy phép thành lập và hoạt động của thành viên không bù trừ; Tên, chức danh, <u>số chứng minh nhân dân/căn cước công dân/ số hộ chiếu</u>, quyết định ủy quyền của người đại diện, người được ủy quyền theo pháp luật của thành viên không bù trừ; - Tên, địa chỉ, điện thoại, số giấy phép thành lập và hoạt động của thành viên bù trừ chung; Tên, chức danh, <u>số chứng minh nhân dân/căn cước công dân/ số hộ chiếu</u>, quyết định ủy quyền của người đại diện, người được ủy quyền theo pháp luật của thành viên bù trừ chung. - Khoản 1 Mẫu số 02 Phụ lục Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán phái sinh “1. Các bên tham gia ký kết	Đề xuất sửa đổi theo hướng không yêu cầu giấy tờ nêu trên sau khi đã đăng ký và kích hoạt tài khoản định danh và xác thực điện tử trên ứng dụng VNEID. Thông tư sửa các Thông tư trong lĩnh vực Chứng khoán	Ban hành trong năm 2024

			hợp đồng - Tên, địa chỉ, điện thoại, số giấy phép thành lập và hoạt động của công ty chứng khoán; Tên, chức danh, <u>số chứng minh nhân dân/căn cước công dân/số hộ chiếu</u>, quyết định ủy quyền của người đại diện, người được ủy quyền theo pháp luật của công ty chứng khoán. - Tên, địa chỉ, điện thoại, số chứng minh nhân dân/căn cước công dân/số hộ chiếu của khách hàng cá nhân; Tên, địa chỉ, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của khách hàng tổ chức; Tên, chức danh, <u>số chứng minh nhân dân/căn cước công dân/số hộ chiếu</u>, quyết định ủy quyền của người đại diện, người được ủy quyền theo pháp luật của khách hàng tổ chức (nếu có).”			
9.	Thông tư số 46/2014/TT-BTC ngày 16/4/2014 quy định về việc thi, cấp, thu hồi thẻ thẩm định viên về giá	Cục Quản lý Giá	Điều 5, Điều 12 yêu cầu nộp bản sao có chứng thực giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước hoặc hộ chiếu	- Đề xuất sửa đổi theo hướng không yêu cầu nộp các loại giấy tờ nêu trên.	Ban hành trong tháng 5/2024.	
10.	Thông tư số 91/2017/TT-BTC ngày 31/8/2017 quy định về việc thi, cấp, quản lý	Cục Quản lý giám sát kế toán,	Điều 5, Điều 11 yêu cầu nộp bản sao có chứng thực giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước hoặc hộ chiếu	Đề xuất sửa đổi theo hướng không yêu cầu nộp các loại giấy tờ nêu trên sau khi đã đăng ký và kích hoạt tài khoản định danh và xác thực điện tử trên ứng	Ban hành trong năm 2024	

	chứng chỉ kiểm toán viên và chứng chỉ kế toán viên	kiểm toán		dụng VNEID		
11.	Thông tư số 19/2021/TT-BTC ngày 18/3/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế	Tổng cục Thuế	Điều 10 đang quy định xuất trình chứng minh thư nhân dân; hoặc hộ chiếu hoặc thẻ căn cước công dân để nhận và kích hoạt tài khoản giao dịch thuế điện tử (đối với người nộp thuế là cá nhân đã có mã số thuế chưa được cấp chứng thư số và sử dụng mã xác thực giao dịch điện tử)	Đề xuất sửa đổi theo hướng trường hợp cá nhân đã đăng ký và kích hoạt tài khoản định danh và xác thực điện tử mức độ 2 trên ứng dụng VNEID; đồng thời hệ thống định danh, xác thực điện tử và Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế đã được kết nối, vận hành thì người nộp thuế là cá nhân được sử dụng tài khoản định danh điện tử thay thế cho việc xuất trình CMND/CCCD/Hộ chiếu để tiếp tục thực hiện thủ tục đăng ký, cấp tài khoản giao dịch thuế điện tử với cơ quan thuế bằng phương thức điện tử, yêu cầu kích hoạt tài khoản giao dịch điện tử cho người nộp thuế là cá nhân được gửi qua số điện thoại đã đăng ký hoặc email đã đăng ký.	Ban hành trong tháng 3/2024.	
12.	Thông tư số 105/2020/TT-BTC ngày 18/3/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn về đăng ký thuế	Tổng cục Thuế	Điều 7, Điều 10 đang quy định yêu cầu NNT nộp “Bản sao Thẻ căn cước công dân hoặc bản sao Giấy chứng minh nhân dân còn hiệu lực đối với cá nhân là người có quốc tịch Việt Nam; bản sao Hộ chiếu còn hiệu lực đối với cá nhân là người có quốc tịch nước ngoài hoặc cá nhân là người có quốc tịch Việt Nam sinh sống tại nước ngoài.”	Đề xuất sửa đổi theo hướng trường hợp cá nhân đã đăng ký và kích hoạt tài khoản định danh và xác thực điện tử mức độ 2 trên hệ thống VNEID; đồng thời hệ thống VNEID và Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế đã được kết nối, vận hành thì được sử dụng tài khoản định danh điện tử thực hiện thủ tục đăng ký thuế với cơ quan thuế bằng phương thức điện tử mà không yêu cầu phải nộp bản sao các loại giấy tờ nêu trên nếu đã được tích hợp vào tài khoản định danh điện tử.	Ban hành trong tháng 3/2024.	

	dẫn chế độ kế toán ngân sách nhà nước và hoạt động nghiệp vụ của KBNN và Thông tư số 19/2020/TT-BTC ngày 31/3/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 77/2017/TT-BTC ngày 28/7/2017 hướng dẫn chế độ kế toán hướng dẫn chế độ kế toán ngân sách nhà nước và hoạt động nghiệp vụ của KBNN	tại Phụ lục I có thông tin về “Số CMND, ngày cấp, nơi cấp”.	ngày: Nơi cấp:”; đồng thời bổ sung nội dung: “Trường hợp công dân khi thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực KBNN có thể sử dụng tài khoản định danh điện tử mức độ 2 được tạo lập bởi hệ thống định danh và xác thực điện tử đối với chủ thể danh tính điện tử là công dân Việt Nam có giá trị tương đương như việc sử dụng thẻ Căn cước công dân trong thực hiện các giao dịch có yêu cầu xuất trình thẻ Căn cước công dân khi hệ thống thông tin Kho bạc đã kết nối với hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an”.	11/2020/NĐ-CP được Chính phủ ban hành.	
--	---	--	--	---	--